

TUẦN THỨ 10 (TỪ NGÀY 18/11/2024 ĐẾN NGÀY 22/11/2024)

Thứ	Tiết	Môn	Tiết thứ	Nội dung bài dạy	UDCNTT	ĐDDH
HAI 18/11	1	HĐTN	28	Bài 12: Biết ơn thầy cô (Tiết 1)		
	2	Toán	46	Luyện tập chung	Bài 2,4. Soi bài 3	
	3	Tiếng Việt	91	Đọc: Gọi bạn (Tiết 1)	Phần KĐ, HTKT	
	4	Tiếng Việt	92	Đọc: Gọi bạn (Tiết 2)		
BA 19/11	1	Toán	47	Phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số	Phần KĐ, KP, bài 1, 3. Soi bài 2	
	2	TNXH		Đ/c Lộc dạy		
	3	Tiếng Việt	93	Viết: Chữ hoa H	Video chữ hoa, soi bài viết	
	4	Tiếng Việt	94	Nói và nghe: Kể chuyện Gọi bạn	Phần KP, thực hành	
	5	Toán	48	Luyện tập	Phần KĐ, bài 1,4 Soi bài 3	
	6	Tiếng Việt	95	Đọc: Tổ nhớ cậu (Tiết 1)	Phần KĐ, HTKT	
	7	HĐTN	29	Bài 12: Biết ơn thầy cô (Tiết 2)	Phần khám phá	
TƯ 20/11	1			TỔ CHỨC KỈ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11		
	2					
	3					
	4					
NĂM 21/11	1	Toán	49	Luyện tập	Phần KĐ, bài 1,5 Soi bài 2.	
	2	T.Anh		Đ/c Lộc dạy		
	3	Tiếng Việt	96	Đọc: Tổ nhớ cậu (Tiết 2)		
	4	Tiếng Việt	97	Viết: Tổ nhớ cậu	Soi bài viết, BT	
	5	Mĩ thuật		Đ/c Đào Yến dạy		
	6	GDTC		Đ/c Tâm dạy		
	7	Âm nhạc		Đ/c Phí Yến dạy		
SÁU 22/11	1	Tiếng Việt	98	LT: Từ ngữ về tình cảm bạn bè. Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.	Phần KĐ, bài tập	
	2	Tiếng Việt	99	Viết đoạn văn kể về một hoạt động em tham gia cùng bạn	Phần KP, bài tập	
	3	T.Anh		Đ/c Lộc dạy		
	4	Đạo đức		Đ/c Phí Yến dạy		
	5	Toán	50	Phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số	Video bài hát. Phần KP, bài 3. Soi bài 1	
	6	Tiếng Việt	100	Đọc mở rộng	Video bài hát	Sách, báo
	7	HĐTN	30	Bài 12: Biết ơn thầy cô. (Tiết 3)	Video bài hát	

TUẦN 10

Thứ Hai ngày 18 tháng 11 năm 2024

Buổi sáng

Hoạt động trải nghiệm

BÀI 12: BIẾT ƠN THẦY CÔ

Tiết 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kỹ năng

- HS thực hiện nghi lễ chào cờ đầu tuần tại lớp. Nắm được các việc cần làm trong tuần.
- HS hiểu được ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Nắm được các hoạt động HS thường làm để tri ân thầy cô giáo nhân ngày 20/11.
- Tham gia múa hát, đọc thơ nói về mái trường, thầy cô giáo.

2. Năng lực

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua trò chơi.
- Học sinh phát triển ngôn ngữ thông qua hoạt động hát, đọc thơ về thầy, cô giáo.

3. Phẩm chất:

- Biết thể hiện được lòng biết ơn với thầy cô giáo.
- Giáo dục lòng kính trọng, biết ơn thầy cô giáo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: video các bài hát về mái trường, thầy cô. Các slide ở hoạt động 1.
- Học sinh sưu tầm các bài hát, bài thơ về mái trường, thầy cô.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Chào cờ tại lớp (4-5') - Ổn định tổ chức. - GV mời lớp trưởng điều hành nghi lễ chào cờ tại lớp. 2. Nêu phương hướng trong tuần (5-6') * GV nêu phương hướng trong tuần: - Thực hiện tốt nề nếp xếp hàng tập thể dục, hát đầu giờ và giữa giờ. - Không ăn quà vặt ở trường, giữ vệ sinh lớp học sạch sẽ. - Đi học đúng giờ, tích cực thảo luận, hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài. - Tiếp tục thực hiện tốt phong trào Đôi bạn cùng tiến để giúp đỡ nhau trong học tập. - Thi đua nói lời hay, làm việc tốt, kính trọng và lễ phép với thầy, cô giáo. - Lập kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11.	- HS thực hiện nghi lễ chào cờ. - HS lắng nghe. - HS nhắc lại nội dung GV vừa triển khai

3. Tham gia hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (20 - 22')

a. Hoạt động 1: Tìm hiểu về ngày 20/11

* Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Em là phóng viên nhí” để phỏng vấn các bạn về ý nghĩa của ngày 20/11 và những việc làm thể hiện lòng biết ơn đối với thầy cô giáo.

+ GV nêu tên trò chơi

+ Hướng dẫn cách chơi

+ Tổ chức cho HS chơi

+ Qua trò chơi, em biết thêm điều gì?

+ GV tổng kết trò chơi, tuyên dương HS.

* GV giới thiệu về ngày 20/11:

- Từ năm 1982, ngày 20/11 được gọi là ngày Nhà giáo Việt Nam, nhằm tôn vinh các thầy cô giáo và những người làm công tác giáo dục.

Mỗi dịp 20/11, học trò cả nước lại nô nức cùng nhau tham gia các hoạt động kỉ niệm, tôn vinh, tri ân các thầy cô giáo. Đây cũng là dịp để học trò bày tỏ lòng biết ơn đến thầy cô của mình bằng những bó hoa tươi thắm, bằng những câu hát hoặc các lá thư mang lời hay ý đẹp.

* GV giới thiệu các hoạt động chào mừng 20/11

- GV đưa slide minh họa:

+ Đăng kí tuần học tốt

+ Biểu diễn văn nghệ

+ Tặng hoa chúc mừng

+ Vẽ tranh đề tài 20/11

+ Làm báo tường

+ Làm bưu thiếp

+ Viết thư cảm ơn

b. Hoạt động 2: Tổ chức múa hát, đọc thơ nói về mái trường, thầy cô.

- GV thu phiếu đăng kí tiết mục văn nghệ của

- 1 HS đóng vai là phóng viên đi phỏng vấn các bạn:

+ Bạn có biết ngày 20/11 là ngày lễ gì không?

+ Ngày 20/11 năm ngoái, bạn đã làm gì để tri ân thầy cô giáo của mình?

+ HS thường làm gì để tri ân thầy cô nhân ngày 20/11?

+ Sắp đến ngày 20/11 rồi, bạn sẽ làm gì để chúc mừng thầy cô?

+ Bạn hãy kể tên một bài hát nói về mái trường, về thầy cô.

- HS chia sẻ

- HS lắng nghe.

- HS quan sát các hình ảnh

các tổ và công bố các tiết mục tham gia - GV tổ chức cho HS biểu diễn - Nhận xét, tuyên dương HS. 4. Vận dụng (2-3') - GV hướng dẫn các tổ lập kế hoạch thực hiện các hoạt động kỉ niệm ngày 20/11. - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.	- Lớp phó phụ trách văn nghệ dẫn chương trình - Các nhóm, cá nhân biểu diễn các tiết mục đã đăng kí. - Cả lớp hát bài Những bông hoa, những bài ca - HS lắng nghe để thực hiện
--	---

Toán

Tiết 46: LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng

- Nhận biết, cảm nhận được về khối lượng, dung tích; thực hiện được các phép tính cộng trừ với số đo khối lượng (kg) và số đo dung tích (l).
- Vận dụng giải các bài tập, các bài toán thực tế liên quan đến các đơn vị đo ki - lô - gam và lít.

2. Năng lực:

- HS được phát triển năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, phân tích tình huống.

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện cho học sinh tính cẩn thận, tình cảm yêu thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Video bài hát. Giáo án điện tử bài 2,4. Máy soi bài 3.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2 -3' - GV tổ chức cho HS hát tập thể. - GV giới thiệu vào bài. - GV ghi tên bài. 2. Luyện tập: 28 -30' Bài 1: + <i>Kiến thức:</i> Củng cố cách thực hiện các phép tính cộng trừ với số đo khối lượng (kg) và số đo lít + <i>Chữa bài :</i> Trò chơi <i>Tiếp sức</i> GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 2 đội, mỗi nhóm cử 6 thành viên tham gia chơi...	- HS hát và vận động theo bài hát <i>Đàn gà con</i> - HS lắng nghe. - Các đội cử người chơi

- Tổ chức trò chơi - GV nhận xét, khen ngợi nhóm thắng cuộc. + Nêu cách tính $40\text{kg} + 20\text{kg}$ $60\text{kg} - 40\text{kg}$ + Nêu cách tính $30\text{l} + 10\text{l}$ $40\text{l} - 10\text{l}$ => Khi viết kết quả em cần lưu ý gì? Bài 2: + <i>Kiến thức:</i> Cùng cố đơn vị đo khối lượng (kg) - GV yêu cầu HS quan sát tranh , thảo luận nhóm đôi + Chữa bài: - Một con thỏ nặng bằng mấy con gà? - Một con chó nặng bằng mấy con thỏ? - Một con chó nặng bằng mấy con gà? Vì sao? - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 3: + <i>Kiến thức:</i> Giải toán có lời văn - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? + Chữa bài: Soi bài - GV nhận xét chốt bài giải đúng => Vận dụng kiến thức gì để làm bài tập? Bài 4: + <i>Kiến thức:</i> Đơn vị đo khối lượng (kg) - GV yêu cầu HS đọc đề bài. + Chữa bài: - Muốn lấy 2 túi để được 13kg gạo thì phải lấy 2 túi nào? Em làm thế nào? - Muốn lấy 3 túi để được 9 kg gạo thì phải lấy 3 túi nào? Nêu cách làm? - Vậy lấy ra ba túi gạo 2kg, 3kg và 4kg sẽ được 9 kg gạo.	- Các đội tham gia chơi - Nhận xét chéo. - HS nêu - Viết kèm theo đơn vị kg, l - 1 HS đọc yêu cầu - HS thảo luận nhóm, làm vở TH - 2 con gà - 2 con thỏ - 4 con gà... - HS nhận xét - HS đọc yêu cầu - Một người đi ô tô mua 25l xăng... - Hai người mua bao nhiêu lít xăng? - HS làm vở - HS chia sẻ * <i>Dự kiến chia sẻ:</i> - Nhận xét bài bạn - Hai người mua bao nhiêu lít xăng? - Vì sao tìm được số lít xăng hai người mua bạn lấy $25 + 3$? - Bạn có câu lời giải khác không?... - HS đọc - Làm vở TH - Túi 7kg, 6kg, em tính nhẩm xem 2 số nào ghi trên các túi có tổng bằng 13 - Túi 2kg , 4kg , 3kg, em tính nhẩm xem 3 số nào ghi trên các túi có tổng bằng 9
---	--

- Muốn lấy 2 túi để được 9kg gạo thì phải lấy 2 túi nào? - Muốn lấy 2 túi để được 10kg gạo thì phải lấy 2 túi nào? => Muốn lấy đúng số túi theo yêu cầu thì em phải làm gì? 3. Vận dụng: 2-3' - GV nhận xét giờ học - GV nhắc HS chuẩn bị bài sau	- Túi 7kg và 2kg, 6kg và 3kg - Túi 7kg và 3kg, 6kg và 4kg - ...tính rồi lựa chọn
---	--

Tiếng Việt
ĐỌC: GỌI BẠN (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng, rõ ràng một bài thơ thuộc thể 5 chữ, đọc đúng các từ có vần khó, biết cách ngắt nhịp thơ.
- Nhận biết được tình cảm giữa bê vàng và dê trắng qua các từ ngữ và chi tiết trong bài thơ; nhận biết được các câu thơ có vần giống nhau.
- HS hiểu được ý nghĩa của tình bạn là rất quan trọng: không chỉ trong lúc học tập, vui chơi mà còn trong cuộc sống, nhất là khi gặp hoạn nạn phải biết trợ giúp nhau để cùng an toàn, thoát khỏi nguy hiểm. (Tích hợp nội dung giáo dục an ninh quốc phòng)

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Hiểu được các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, cảm nhận được tình cảm của các nhân vật qua nghệ thuật nhân hóa trong bài thơ.
- HS bước đầu hình thành năng lực giúp bạn trong lúc gặp hoạn nạn, khó khăn. (Tích hợp nội dung giáo dục an ninh quốc phòng)

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình cảm đối với bạn bè, cảm nhận được niềm vui khi có bạn.
- Bồi dưỡng tình yêu thương, trách nhiệm, sẵn sàng giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn, hoạn nạn. (Tích hợp nội dung giáo dục an ninh quốc phòng)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử phần khởi động, hình thành kiến thức.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 3-5' - GV cho HS hát bài Bạn thân ơi! - Cho HS nói về một người bạn của mình theo gợi ý: + Em muốn nói về người bạn nào? + Em chơi với bạn từ bao giờ? + Em và bạn thường làm gì? + Cảm xúc của em khi chơi với bạn? - GV chốt lại và dẫn dắt vào bài : Có bạn cùng học, cùng chơi thì thật là vui phải không các em. Chúng ta hãy tìm hiểu về	- HS hát theo nhạc - HS thảo luận theo cặp và chia sẻ trong nhóm: - 2-3 HS chia sẻ trước lớp.

tình bạn thân thiết của hai bạn bê vàng và dê trắng qua bài thơ <i>Gọi bạn</i> thuộc chủ điểm <i>Niềm vui tuổi thơ</i>. 2. Hình thành kiến thức: a. Đọc văn bản: 28-30' * GV đọc mẫu toàn VB, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn. * Chia đoạn: - Bài thơ gồm mấy khổ thơ? - Mỗi khổ thơ là một đoạn. * Đọc nối đoạn trong nhóm: - GV chia nhóm 3, giao nhiệm vụ đọc nối đoạn trong nhóm, tìm từ khó đọc, câu dài cần ngắt hơi và từ cần giải nghĩa. * Hướng dẫn đọc từng đoạn + Khổ 1 - Dòng 1 đọc đúng: Thuở nào. GV đọc mẫu - Hướng dẫn ngắt nhịp: Dòng 1,2 ngắt nhịp 3/2, dòng 3, 4 ngắt nhịp 2/3 - Giải nghĩa: sâu thẳm - Hướng dẫn đọc khổ 1: Đọc to, rõ ràng, đúng từ khó. GV đọc mẫu khổ 1 + Khổ 2 - Dòng 3 đọc đúng: lấy gì, nuôi. GV đọc mẫu - Giải nghĩa: hạn hán - Hướng dẫn đọc khổ 2: Đọc to, rõ ràng, phát âm đúng tiếng có âm đầu l/n, ngắt nhịp 2/3 GV đọc mẫu khổ 2 + Khổ 3 - Dòng thơ 6 ngắt hơi sau tiếng <i>hoài</i>, nghỉ hơi sau tiếng <i>Bê</i> - Hướng dẫn đọc khổ 3: - Bạn nào đọc đúng khổ 3 * Đọc nối tiếp đoạn trong nhóm * Hướng dẫn đọc cả bài: Đọc đúng các tiếng từ khó, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ. b. Trả lời câu hỏi: 10 -12' - Cho HS đọc lại toàn bài - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi + Câu chuyện trong bài thơ diễn ra khi	- HS nhắm thuộc - 3 khổ thơ - HS đánh dấu vào SGK - HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 3, phát hiện từ khó, câu khó trong từng đoạn. - Các nhóm báo cáo kết quả đọc - HS đọc dãy - HS đọc chú giải 2-3 HS đọc - HS đọc dãy - HS đọc chú giải 2-3 HS đọc - HS đọc dãy - HS đọc - 1 – 2 nhóm HS đọc trước lớp - 1-2 hs đọc toàn bài - 1 HS + Câu chuyện được kể trong bài thơ
---	--

nào? Ở đâu? + Chuyện gì xảy ra khiến bê vàng và dê trắng phải lang thang đi tìm cỏ? => GV giải thích: Bê vàng và dê trắng là những con vật ăn cỏ, trời hạn hán cỏ héo sẽ làm chúng có thể chết đói, chết khát - Thế nào là lang thang? - GD an ninh quốc phòng: Chúng ta không được đi một mình đến những nơi vắng vẻ, xa lạ sẽ rất nguy hiểm như sẽ bị bắt cóc, lạc đường không biết đường về nhà. + Khi bê vàng quên đường về, dê trắng đã làm gì? - Chạy khắp nẻo: Chạy tìm khắp mọi nơi + Vì sao đến bây giờ dê trắng vẫn gọi hoài “Bê! Bê!” - Nêu cảm nghĩ của em về bê vàng và dê trắng? => Liên hệ thực tế về tình bạn (kể một số câu chuyện về tình bạn) - GD an ninh quốc phòng: Khi chơi với bạn chúng ta phải biết quan tâm, yêu thương, chia sẻ với nhau , khi bạn gặp hoạn nạn, khó khăn phải sẵn sàng giúp bạn, không được bỏ mặc bạn. c. Luyện tập theo văn bản đọc: 10 -12’ Bài 1: - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.80. - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 3,4 vào VBT + Chữa bài: Từ ngữ nào thể hiện tâm trạng của dê trắng khi không thấy bạn trở về? => Qua bài thơ em thấy tình cảm của dê trắng dành cho bê vàng như thế nào? - Tuyên dương, nhận xét. Bài 2: - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.80. + GV hướng dẫn HS các bước nên làm khi nói lời an ủi: 1. Thừa nhận cảm xúc của bạn.	diễn ra từ thuở xa xưa, trong rừng xanh sâu thẳm. + Một năm trời hạn hán, cỏ cây héo khô, bê vàng không chờ được mưa để có cỏ ăn nên đã lang thang đi tìm cỏ. + Hs đọc chú giải - HS lắng nghe + Dê trắng chạy khắp nẻo tìm bê và gọi bê. + Vì dê trắng vẫn nhớ thương bạn. + Bê vàng bị lạc đường, rất đáng thương, dê trắng rất nhớ bạn, thương bạn; bê vàng và dê trắng chơi với nhau rất thân thiết, tình cảm; tình bạn của hi bạn rất đẹp và đáng quý,... - Kể một số câu chuyện về tình bạn) - 1 HS đọc. - HS làm vào VBT - ...thương bạn quá. - Dê trắng rất yêu thương bạn... - 1 HS đọc to yêu cầu, lớp đọc thầm.
---	---

2. Động viên người đó vượt qua cảm xúc hiện tại. 3. Gọi cho người đó nghĩ đến một điều tốt đẹp sắp tới. - HDHS đóng vai một người bạn trong rừng, nói lời an ủi dê trắng. - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. => Khi bạn của em gặp chuyện buồn em nên làm gì? - Khi nói lời động viên, an ủi em cần nói với thái độ thế nào? - Nhận xét chung, tuyên dương HS. d. Luyện đọc lại: 5-7' - Hướng dẫn đọc diễn cảm: - GV đọc diễn cảm cả bài thơ. - Nhận xét - GVHD HS học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu bằng cách xóa dần, chỉ để lại các chữ đầu dòng thơ. - GV tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng trước lớp. - Gv nhận xét, khen ngợi 3. Vận dụng: 3 -5' - Qua bài học hôm nay em có suy nghĩ gì về tình bạn? - GV nhận xét giờ học.	- HS hoạt động nhóm 2, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu. - Các nhóm chia sẻ VD: Mình biết là dê trắng đang rất buồn và nhớ bê vàng. Bạn đừng buồn nữa nhé. Bê vàng sẽ sớm tìm được đường về thôi..... - Em động viên, an ủi bạn. - Thái độ chân thành,.. - HS lắng nghe, đọc thầm. - HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ theo HD của GV. - HS lên thi đọc thuộc lòng bài thơ. - Bạn bè cần yêu thương, quan tâm...
--	--

Thứ Ba ngày 19 tháng 11 năm 2024

Buổi sáng

Toán

**Tiết 47: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ
VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (tiết 1)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Giới thiệu và hướng dẫn thực hiện kĩ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số:
- + Đặt tính theo cột dọc
- + Tính từ phải sang trái, lưu ý khi cộng hai số đơn vị thì nhớ 1 chục vào số chục của số hạng thứ nhất .
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

2. Năng lực:

- Năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, phân tích tình huống.

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện cho HS tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử phần khởi động, khám phá, bài 1,3. Máy soi bài 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động (2-3) - GV tổ chức cho HS hát tập thể. - GV kết nối vào bài. - GV ghi tên bài. 2. Khám phá (10-12') - GV tổ chức cho HS đóng vai các nhân vật trong câu chuyện: kiến, ve sầu, rô bốt nêu tình huống. - Sau khi được ve sầu trả 7 hạt gạo thì lúc này số gạo của kiến nhiều hơn hay ít hơn? - Vậy muốn biết sau khi ve sầu trả gạo thì kiến có bao nhiêu hạt gạo ta thực hiện phép tính gì? Nêu phép tính - Thảo luận nhóm 4, sử dụng đồ dùng tìm kết quả phép tính - Báo cáo kết quả - GV chốt cách làm hay nhất, thao tác trên bảng gài: lấy 5 que tính gộp với 7 que tính thì được 12 que tính. 12 que tính cô bỏ thành bó 1 chục và 2 que tính rời. 3 bó chục thêm 1 bó chục là 4 bó chục. 4 bó chục và 2 que tính là 42 que tính. + Vậy bạn ve sầu có mấy hạt gạo? - GV hướng dẫn kĩ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (có nhớ) + Yêu cầu HS đặt tính rồi tính : $35 + 7$? - Khi đặt tính cần lưu ý gì? - Tính theo thứ tự nào ?	- HS hát và vận động theo bài hát Đàn gà con - HS lắng nghe. - Nhiều hơn - Phép tính cộng, lấy $35 + 7$ - HS nêu - Hoạt động N4, tìm kết quả và chia sẻ với nhau cách làm. - Các nhóm nêu cách làm VD: Em đếm thêm ... Em gộp 5 que tính và 7 que tính được 12 que tính. 12 que tính = 1 bó chục và 2 que tính,.. -...bạn ve sầu có 42 hạt gạo. - HS làm bảng con + Viết các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau, hàng đơn vị thẳng hàng đơn vị, hàng chục thẳng hàng chục) + Cộng từ phải sang trái 35 5 cộng 7 bằng 12 viết 2

=> Khi thực hiện phép cộng có nhớ em cần lưu ý gì? 3. Hoạt động thực hành (15-17’) Bài 1: Tính + <i>Kiến thức:</i> Phép cộng có nhớ + Chữa bài: - Nêu cách thực hiện phép tính: $28 + 3$, $78 + 9$ - Các phép tính cộng có đặc điểm gì? - GV nhận xét và tuyên dương => Khi thực hiện tính ta cần lưu ý điều gì? Bài 2: Đặt tính rồi tính + <i>Kiến thức:</i> Phép cộng có nhớ + Chữa bài: Soi vở => Khi thực hiện đặt tính rồi tính ta cần ta cần lưu ý điều gì? Bài 3 + <i>Kiến thức:</i> Phép cộng có nhớ. + Chữa bài: Trò chơi <i>Ai nhanh hơn</i> * Chum nào đựng nhiều nước nhất? A. Chum A B. Chum B C. Chum C - Vì sao em lại chọn đáp án B? => Muốn biết chum nào đựng nhiều nước nhất em làm thế nào? 4. Vận dụng (2-3’) - Nêu cảm nhận của em về giờ học hôm nay? - GV nhận xét giờ học - GV nhắc HS chuẩn bị bài sau.	$\begin{array}{r} + 7 \\ 42 \end{array}$ nhớ 1. 3 thêm 1 bằng 4 viết 4 - Nhớ 1 vào hàng chục của số hạng thứ nhất - HS đọc yêu cầu - HS làm bài - HS thực hiện - Là phép tính cộng - Tính từ phải sang trái, nhớ 1 sang hàng chục của số hạng thứ nhất - HS đọc yêu cầu - HS làm bài - HS trao đổi VD: Bạn hãy nêu cách đặt tính và thực hiện phép tính $35 + 6$? Đây là phép cộng có nhớ hay không nhớ?.... - Viết các chữ số cùng hàng thẳng cột.... - HS đọc yêu cầu - HS làm VTH - HS lựa chọn đáp án đúng ghi nhanh vào bảng con - Chum B - Vì chum A = 68l Chum B = 70l Chum C = 61l - Em tính kết quả của mỗi phép tính ghi trên chum rồi so sánh các kết quả đó.
---	--

Tiếng Việt
VIẾT: CHỮ HOA H

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết viết chữ viết hoa H cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết câu ứng dụng *Học thầy không tày học bạn*.

- Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

2. Năng lực:

- HS được phát triển năng lực tự học, năng lực quan sát thông qua việc quan sát mẫu và tự viết theo mẫu.

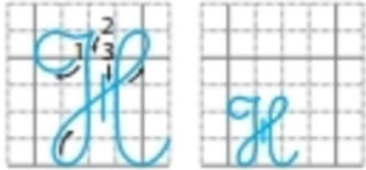
3. Phẩm chất:

- Rèn cho HS tính cẩn thận, ý thức viết chữ đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Video bài hát. Video hướng dẫn viết chữ hoa. Soi vở HS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 3-5' - GV cho HS vận động theo nhạc bài hát Món quà tặng cô - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức: a. Hướng dẫn viết chữ cái hoa: 3-5' - GV đưa mẫu chữ hoa H + Chữ hoa H cao mấy dòng li? Rộng mấy ô li? Gồm mấy nét? + GV chỉ nét giới thiệu: Chữ hoa H gồm 3 nét cơ bản: nét cong trái, nét khuyết kép và nét sổ thẳng. - GV đưa video hướng dẫn quy trình viết trên chữ mẫu • Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét cong trái, dừng ở đường kẻ 6. • Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút và hơi lượn xuống viết nét khuyết ngược, nối liền sang nét khuyết xuôi. Đoạn cuối của nét này lượn lên viết nét móc phải, dừng bút ở đường kẻ 2. • Nét 3: Lia bút lên trên vào giữa chữ và viết nét sổ thẳng đứng (nét sổ thẳng chia đôi chữ viết hoa H thành hai phần bằng nhau). - GV tô khan - GV viết mẫu	- HS hát và vận động theo nhạc - H cỡ vừa độ cao 5 li, độ rộng 5 li; cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2,5 li, gồm 3 nét và quy trình viết chữ viết hoa H.  - HS quan sát - HS tô khan - HS tập viết chữ viết hoa D bằng con.

- Nhận xét b. Hướng dẫn viết ứng dụng: 4 - 6' * <i>Từ ứng dụng:</i> Học - Từ : “Học” gồm mấy con chữ? Con chữ nào viết hoa? Khoảng cách giữa các con chữ? - Gv nêu quy trình viết từ “Học”: Đặt phần ở trên đường kẻ 3 viết chữ cái hoa H nối liền với chữ cái o, nối liền với chữ cái c, dùng bút ở giữa dòng li 1, nhắc bút viết dấu “.”dưới con chữ o , ta được chữ “Học” * <i>Câu ứng dụng:</i> - Gv giới thiệu cụm từ ứng dụng <i>Học thầy không tày học bạn.</i> - Giải nghĩa câu ứng dụng - GV hướng dẫn viết câu ứng dụng: + Trong câu ứng dụng chữ cái nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ cái đó? + Nêu độ cao các con chữ? + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu? + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái? + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu? - Nhận xét c. Hướng dẫn viết vở: 15 -17' + Nêu yêu cầu của bài viết + Kiểm tra tư thế ngồi viết, cách cầm bút - Cho HS viết vở GV quan sát giúp đỡ HS viết bài. d. Chấm – chữa: 3 -5' - Trưng bày, nhận xét 1 số bài viết đẹp 3. Vận dụng: 1-2' - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS đọc - Gồm 3 con chữ, con chữ H viết hoa,... - HS nghe - HS đọc câu ứng dụng. + Viết hoa H, ... đầu câu. + Chữ cái hoa H, y, k, b cao 2,5 dòng li, chữ cái t cao 1,5 dòng li; các chữ cái còn lại cao 1 dòng li. + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o. + Dấu thanh đặt ở trên hoặc dưới chữ cái ghi âm chính + Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái n của tiếng bạn. - HS viết bảng - 1 Hs nêu - HS ngồi đúng, cầm bút đúng - HS viết vở - HS nhận xét - Chữ hoa H
---	---

Tiếng Việt

NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN GỌI BẠN

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kỹ năng:

- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện *Gọi bạn*.
- Kể lại được 1 – 2 đoạn của câu chuyện dựa vào tranh.
- Kể tiếp đoạn kết của câu chuyện theo ý của em.

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực tương tác hợp tác, năng lực làm việc nhóm.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng ý thức tự giác, chăm chỉ tham gia các hoạt động học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Video bài hát. Giáo án điện tử phần khám phá, thực hành.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2-3' - Hát biểu diễn bài <i>Đường và chân</i> - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Khám phá: 6-8' * Hoạt động 1: Dựa vào tranh minh họa câu chuyện trong bài thơ “<i>Gọi bạn</i>” và gợi ý, nói về sự việc trong từng tranh. - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi: + Khung cảnh xung quanh như thế nào? + Nhân vật trong tranh là ai? + Nhân vật đó đang làm gì? - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Nhận xét, động viên HS. 3. Thực hành: 18 -20' * Hoạt động 2: Chọn kể 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh. - GV kể mẫu lần 1 cả truyện - GV kể lần 2 theo tranh - Cho HS tập kể trong nhóm 4 + YC HS quan sát tranh, đọc gợi ý dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện, chọn 1-2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để kể. - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS.	- HS hát, vận động theo nhạc - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp. (Mỗi tranh 2-3 HS chia sẻ). VD: 1. Từ xa xưa, trong rừng xanh sâu thẳm có hai bạn bê vàng và dê trắng... 2. Một năm trời hạn hán cây cỏ héo khô làm cho hai bạn không có gì để ăn... 3. Bê vàng đi tìm cỏ, đi mãi nên bị lạc đường. Dê trắng.... 4. Đến bây giờ dê trắng vẫn cong nhớ thương bạn.... - HS quan sát tranh và nhớ lại nội dung, kể trong nhóm. - 2-3 HS kể lại đoạn chuyện mà mình thích - HS lắng nghe, nhận xét.

* Hoạt động 3: Kể tiếp đoạn kết của câu chuyện theo ý của em. - Thảo luận N2 nói mong muốn của bản thân mình về kết thúc của câu chuyện? - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét, khen ngợi HS. * Hoạt động 4: Vận dụng: 3-5' - Viết 2-3 câu nêu nhận xét của em về đôi bạn bê vàng và dê trắng trong câu chuyện trên. - GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng: + Bước 1: nhớ lại những hành động, suy nghĩ, cảm xúc của dê trắng khi đi tìm bạn bê vàng. + Bước 2: Làm việc nhóm. + Bước 3: Một số HS trình bày trước lớp. - GV nhận xét, góp ý. + Đoạn văn của HS cần giới thiệu tên của đôi bạn (bê vàng và dê trắng), nhận xét về tình cảm của đôi bạn khi chơi với nhau, khi bị lạc nhau. - GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn khi viết bài. - GV khen ngợi những HS đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập. - Nhận xét, tuyên dương HS. 3. Vận dụng: 2-3' - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS hoạt động nhóm 2, thực hiện nói mong muốn của bản thân mình về kết thúc của câu chuyện. VD: Trời mưa to, cây cỏ bắt đầu sống lại. Bê vàng tìm được đường về và hai bạn lại sống vui vẻ cùng nhau.... - HS hoàn thiện bài tập 5 trong phiếu bài tập. - HS làm việc cá nhân - HS làm việc nhóm 4 + HS nêu suy nghĩ, cảm xúc của em về tình bạn giữa bê vàng và dê trắng. + Các bạn trong nhóm nhận xét những điểm giống hoặc khác nhau trong suy nghĩ, cảm xúc của các bạn trong nhóm. - Một số HS trình bày trước lớp. + Chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của em về đôi bạn bê vàng và dê trắng - HS viết 2-3 câu nêu nhận xét của em về đôi bạn bê vàng và dê trắng trong câu chuyện trên.(VD: Trong khu rừng nọ có hai bạn bê vàng và dê trắng...) - Đọc kết quả trước lớp. - HS cùng GV nhận xét. - Kể chuyện Gọi bạn
---	--

Buổi chiều

Toán

Tiết 48: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Giới thiệu và hướng dẫn thực hiện kĩ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số:

+ Đặt tính theo cột dọc

+ Tính từ phải sang trái, lưu ý khi cộng hai số đơn vị thì nhớ 1 chục vào số chục của số hạng thứ nhất.

- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

2. Năng lực:

- Năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề thông qua thảo luận nhóm, qua tự phân tích, tự vận dụng kiến thức đã học để giải quyết nhiệm vụ học tập và việc chia sẻ ý kiến trước lớp.

3. Phẩm chất:

- Giáo dục tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử phần khởi động, bài 1,4. Máy soi bài 3.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 3 -5' - Trò chơi <i>Rung chuông vàng</i> Câu 1: Kết quả của phép tính: $34 + 8$ A. 42 B. 32 C. 12 Câu 2: Kết quả của phép tính: $15 + 7$ A. 15 B. 22 C. 85 - GV nhận xét - GV giới thiệu bài.	- HS xoay hoa đáp án đúng
2. Luyện tập: 30 -32' Bài 1: + <i>Kiến thức:</i> Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 - Bài có mấy yêu cầu? + Chữa bài: a. Nói tiếp nếu kết quả và cách nhầm? => Chốt kết quả đúng. b. Nói cách đặt tính rồi tính : $35 + 5$? => Khi thực hiện đặt tính rồi tính ta cần ta cần lưu ý điều gì?	- Đọc yêu cầu - 2 yêu cầu - HS làm bài vào vở TH - HS nối tiếp nêu kết quả, cách tính nhầm $12 + 8 = 20$; $33 + 7 = 40$; $65 + 5 = 70$; $84 + 6 = 90$ - Số 35 viết ở dòng trên, 5 viết ở dòng dưới sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột,.... - Nhớ 1 sang hàng chục...

Bài 2 + <i>Kiến thức</i>: Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 + Chữa bài: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức” - GV phổ biến luật chơi - GV nhận xét, tuyên dương đội thắng cuộc. => Muốn chọn đúng lá cho mỗi quả em làm thế nào? Bài 3 + <i>Kiến thức</i>: Giải toán có lời văn - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? + Chữa bài: => GV nhận xét, chốt bài giải đúng Bài 4: + <i>Kiến thức</i>: phép cộng có nhớ số có hai chữ số với số có một chữ số - Hoạt động N2 thực hiện yêu cầu của bài + Chữa bài: - Dấu ? thứ nhất điền số mấy? Vì sao? - Vì sao dấu ? thứ hai điền số 21? - Nêu cách điền số ở dấu ? thứ ba? => Dựa vào đâu để em điền đúng số? - Bạn nào có thể nêu lại quy luật của bài toán này? - Nhận xét, tuyên dương 3. Vận dụng: 2- 3’ - Trong tiết học, em luyện tập kiến thức gì? - GV nhận xét giờ học	- HS đọc yêu cầu - HS làm bài vào vở TH - 3 đội tham gia chơi, mỗi đội có 4 thành viên. - HS tham gia chơi - HS nhận xét - Tính phép tính ghi trên mỗi quả rồi chọn chiếc lá có kết quả đúng - HS đọc - Có 18 vỏ ốc trắng và 5 vỏ ốc xanh. - Có tất cả bao nhiêu vỏ ốc? - HS làm bài vào vở - 1 HS chia sẻ * <i>Dự kiến chia sẻ</i>: - Có tất cả bao nhiêu vỏ ốc? - Vì sao bạn tìm được 23 vỏ ốc?... - Câu lời giải khác. - Hs đọc yêu cầu - Thảo luận N2 hoàn thành bài - Các nhóm trình bày kết quả - Nhóm khác nhận xét - Số 9 vì $2 + 7 = 9$ - Vì $9 + 12 = 21$ - Lấy $12 + 9 = 21$ - Dựa vào quy luật: Số ở trên bằng tổng 2 số ở dưới - HS nêu
---	---

Tiếng Việt
ĐỌC: TỚ NHỚ CẬU (2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng câu chuyện Tớ nhớ cậu, ngữ điệu đọc phù hợp với suy nghĩ, tình cảm của sóc và kiến dành cho nhau. Hiểu được nội dung bài đọc, nhận biết được tình bạn thân thiết và cách duy trì tình bạn.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ tình cảm bạn bè; kĩ năng nói lời chào, lời tạm biệt và đáp lời chào, lời tạm biệt.

3. Phẩm chất:

- Biết trân trọng, gìn giữ tình cảm bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử khởi động, hình thành kiến thức.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 3-5' - Trò chơi <i>Hộp quà bí ẩn</i> + GV nêu cách chơi: Hộp quà 1: Em hãy đọc bài “Gọi bạn”. Hộp quà 2: Đóng vai một người bạn trong rừng, nói lời an ủi dê trắng khi không thấy bạn trở về. Hộp quà 3: Cả lớp cùng hát vang bài hát Tình bạn - Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. 2. Hình thành kiến thức: a. Đọc văn bản: 28-30' *GV đọc mẫu: Lời người kể chuyện: ngữ điệu nhẹ nhàng; thư của sóc gửi kiến và của kiến gửi sóc: đọc bằng giọng biểu cảm, thể hiện tình bạn thân thiết. * Chia đoạn: - Bài này được chia làm mấy đoạn? - GV chốt cách chia đoạn + Đoạn 1: Từ đầu đến <i>nhận lời</i>. + Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>thư của sóc</i>. + Đoạn 3: Tiếp cho đến <i>nhiều giờ liền</i>. + Đoạn 4: Còn lại. * Đọc nối đoạn trong nhóm: - GV chia nhóm 3, giao nhiệm vụ đọc nối đoạn trong nhóm, tìm từ khó đọc, câu dài cần ngắt hơi và từ cần giải nghĩa * Hướng dẫn đọc từng đoạn	- HS lần lượt mở từng hộp quà - HS đọc bài. - HS thực hiện - Cả lớp hát theo nhạc - Cả lớp đọc thầm. - HS chia đoạn theo ý hiểu - Lớp lắng nghe và đánh dấu vào sách. - HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 3, phát hiện từ khó, câu khó trong từng đoạn. - Các nhóm báo cáo kết quả đọc

+ Đoạn 1: - Câu 5: Lời của nhân vật đọc giọng buồn GV đọc mẫu - HD đọc đoạn 1: Đọc to, rõ ràng, ngắt nghỉ đúng dấu câu,... GV đọc mẫu + Đoạn 2: - Câu 2: đọc đúng nắn nót, liền lời thoại GV đọc mẫu - Em hiểu nắn nót là gì? - HD đọc đoạn 2: Đọc to, rõ ràng, đúng các tiếng có âm đầu n... + Đoạn 3, 4 - Câu 2: <i>Kiến không biết làm sao/ cho sóc biết/ mình rất nhớ bạn.</i>// GV đọc mẫu - Câu 8: <i>Cứ thế/ cậu cặm cùi viết đi viết lại/ trong nhiều giờ liền.</i>// GV đọc mẫu - Trong đoạn này có từ nào cần hiểu nghĩa? - Em hãy nói câu có chứa từ ngữ cặm cùi? - Bạn nào đọc đúng đoạn 3? - Đoạn 4 có gì khó đọc? - Bạn nào biết cách ngắt câu 1? * Đọc nối tiếp đoạn trước lớp - GV tổ chức đọc thi đua giữa các nhóm. * Hướng dẫn đọc toàn bài: Đọc to, rõ ràng, đúng các tiếng có âm đầu l/n. b. Trả lời câu hỏi: 10 -12' - GV cho HS đọc lại toàn bài. - GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung bài và trả lời các câu hỏi. + Khi chia tay sóc, kiến cảm thấy thế nào? + Sóc đồng ý với kiến điều gì? + Sóc đã làm gì để giữ lời hứa với kiến? + Vì sao kiến phải viết lại nhiều lần lá thư gửi sóc? - Kiến và sóc viết thư cho nhau để thể hiện tình bạn thế nào? <i>Liên hệ: Còn các em thường làm gì để thể hiện tình bạn thân thiết?</i>	- HS đọc theo dãy - 3-4 HS đọc đoạn - Đọc nối tiếp theo nhóm bàn - HS đọc chú giải - 3-4HS đọc đoạn - HS đọc dãy - HS đọc dãy - Cặm cùi -..... - 2 HS đọc - Câu 1 chưa biết cách ngắt. - HS đọc: <i>Không lâu sau,/ sóc nhận được một lá thư/ do kiến gửi đến.</i>// - HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp - 2-3 HS đọc. - HS đọc thầm theo - Kiến cảm thấy buồn. - Sóc đồng ý sẽ thường xuyên viết thư cho kiến. - Sóc viết thư cho kiến - Kiến phải viết lại nhiều lần lá thư gửi cho sóc vì kiến không biết làm sao cho sóc biết nó rất nhớ bạn -...thân thiết, gần bó - Em thường rủ bạn đi học cùng, em thường gọi điện trao đổi bài với bạn, em tặng quà cho bạn vào dịp sinh nhật, em cho bạn mượn những
---	--

+ Hoạt động N2: Theo em, hai bạn sẽ cảm thấy thế nào nếu không nhận được thư của nhau? - Nhận xét, tuyên dương HS. c. Luyện tập theo văn bản đọc: 10 -12' Câu 1: - Yêu cầu HS đọc câu hỏi - Hướng dẫn HS đóng vai sóc và kiến nói lời chào khi chia tay. (VD: <i>Tớ sẽ thường xuyên viết thư cho cậu,...</i>) - Tổ chức cho HS làm việc nhóm. - GV mời 1 - 2 HS đóng vai nói trước lớp. - Cặp/ nhóm, luân phiên đóng vai sóc và kiến - Nhận xét, khen ngợi HS. Câu 2: - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.83. - GV tổ chức cho HS thảo luận trong nhóm đôi, đôi vai cho nhau để nói lời chào tạm biệt và đáp lời chào tạm biệt. - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS. => Khi tạm biệt thầy cô em nói thế nào? Khi tạm biệt ông bà khi ông bà về quê em nói thế nào? d. Luyện đọc lại: 5-7' - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý lời người kể chuyện: ngữ điệu nhẹ nhàng; thư của sóc gửi kiến và của kiến gửi sóc: đọc bằng giọng biểu cảm, thể hiện tình bạn thân thiết. - GV đọc diễn cảm cả bài. - Gọi HS đọc đoạn mình thích	quyền truyện hay,... - Thảo luận N2 - Các nhóm trình bày ý kiến, nhóm khác nhận xét, bổ sung. VD: Nếu hai bạn không nhận được thư của nhau thì hai bạn sẽ rất buồn, rất nhớ nhau./ Có thể kiến sẽ giận sóc vì không giữ lời hứa./ ... - HS đọc yêu cầu - HS làm việc theo nhóm đôi. - HS luân phiên đóng vai để nói lời tạm biệt và đáp lời chào khi chia tay. - Các bạn trong nhóm nhận xét, góp ý cho nhau. - 2-3 HS đọc. - HS làm việc theo nhóm đôi. - Một số HS lên đóng vai trước lớp. - Làm phong phú lời tạm biệt bằng cách thêm các lời hứa hẹn về sự gặp mặt, hoặc dặn dò,... (VD: <i>Chào bạn nhé, chúng mình sẽ gặp nhau sớm thôi; Tạm biệt bạn, hết hè gặp lại nhé; Chào bạn, mình về trước nhé ngày mai gặp lại,...</i>) - Cả lớp nhận xét, góp ý. - HS chia sẻ. - 1 HS đọc - 2 Hs đọc diễn cảm toàn bài. - HS đọc đoạn
--	--

- Nhận xét, khen ngợi. 3. Vận dụng: 3 -5' - Hôm nay em học bài gì? - Nêu cảm nhận của em về giờ học hôm nay	- HS nêu
--	--

Hoạt động trải nghiệm

BÀI 2: BIẾT ƠN THẦY CÔ

Tiết 2: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kỹ năng:

- Hiểu thêm về thầy cô; Thể hiện lòng biết ơn với thầy cô giáo.
- Tạo cảm xúc vui vẻ cho HS, đồng thời dẫn dắt các em vào hoạt động chủ đề. Qua những câu đố về sở thích, thói quen của thầy cô, học sinh quan tâm đến thầy cô mình.

2. Năng lực

- HS viết được những điều muốn chia sẻ cùng với thầy cô mà các em không thể hoặc không muốn nói bằng lời. Đó có thể là lời cảm ơn, lời xin lỗi hay một lời chúc,...

3. Phẩm chất

- HS chia sẻ cùng nhau những điều biết ơn thầy cô, những việc các em đã làm để thể hiện tình cảm đó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Video bài hát. Giấy màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: 3-5' - GV t/c cho HS Chơi trò <i>Ai hiểu thầy cô nhất?</i> GV dành thời gian để HS nhớ lại buổi làm quen đầu năm học, những lần trò chuyện hay làm việc hằng ngày. Sau đó, GV đặt câu hỏi mời HS trả lời, tìm ra HS nào là người luôn quan sát, hiểu thầy cô dạy mình nhất. - GV dẫn dắt vào chủ đề bằng cách đặt câu hỏi: - Đố các em, cô thích màu gì nhất? - Cô có thói quen làm gì khi đến lớp? - Cô có thể chơi nhạc cụ gì không? - Loài hoa cô thích nhất là gì? - Vì sao em biết thông tin đó? - GV dựa trên những câu trả lời của HS để tìm ra “Ai hiểu thầy cô nhất?”, khen tặng HS. Kết luận: Nếu chúng ta luôn quan tâm, biết quan sát thầy cô của mình, em sẽ có thể hiểu được thầy cô của mình.	- HS quan sát, thực hiện theo HD. - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe.

2. Khám phá chủ đề: 12-15' *Hoạt động: Viết điều em muốn nói thể hiện lòng biết ơn thầy cô. - GV dành thời gian để HS nghĩ về thầy cô mà mình muốn viết thư, nghĩ về điều em muốn nói mà chưa thể cất lời. - GV có thể gợi ý một số câu hỏi: + Em muốn viết thư cho thầy cô nào? + Em đã có kỉ niệm gì với thầy cô? + Câu chuyện đó diễn ra khi nào? + Là kỉ niệm vui hay buồn? + Em muốn nói với thầy cô điều gì? + Một lời cảm ơn? Một lời xin lỗi? Một lời chúc? Một nỗi âm ức? ... + GV gửi tặng HS những tờ bìa màu hoặc những tờ giấy viết thư xinh xắn và dành thời gian để các em viết lá thư của mình. + GV hướng dẫn HS cách gấp lá thư trước khi bỏ vào hòm thư. Kết luận: Mỗi lá thư đều gửi gắm tình cảm của các em với thầy cô của mình. Lá thư là cầu nối giúp thầy cô và các em hiểu nhau hơn 3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: 12-15' - GV mời HS ngồi theo tổ và chia sẻ với nhau về tình cảm của các em với thầy cô giáo. - GV gợi ý thảo luận với một số câu hỏi: + Vì sao em biết ơn các thầy cô? + Kể cho các bạn nghe về những việc em đã làm để bày tỏ lòng biết ơn với thầy cô của mình bằng lời nói hoặc hành động? Kết luận: Thầy cô là người dạy em điều hay, là người bạn lớn sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ em trong cuộc sống, trong học tập. 4. Cam kết, hành động: 3-5' - Hôm nay em học bài gì? - GV gợi ý HS về nhà chia sẻ với bố mẹ về tình cảm của thầy cô đối với em hoặc của em với thầy cô.	- HS thực hiện cá nhân. - Quan sát lắng nghe - HS thực hiện đọc nối tiếp. - HS lắng nghe. - Hoạt động theo nhóm 4 - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe. - 2-3 HS trả lời. - HS lắng nghe, thực hiện.
--	---

Thứ Tư ngày 20 tháng 11 năm 2024

TỔ CHỨC KỈ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Giới thiệu và hướng dẫn thực hiện kĩ thuật đặt tính rồi tính phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số:
 - + Đặt tính theo cột dọc
 - + Tính từ phải sang trái, lưu ý khi cộng hai số đơn vị thì nhớ 1 chục vào số chục của số hạng thứ nhất.
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng đã học.

2. Năng lực:

- Năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, phân tích tình huống.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng cho học sinh tính cẩn thận, tình cảm yêu thích học toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử phần khởi động, bài 1,5. Soi bài 2.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 3 -5' - GV tổ chức chơi trò chơi <i>Ai nhanh hơn</i> Câu 1: Kết quả của phép tính $23 + 7 = ?$ A. 20 B. 40 C. 30 - Vì sao em chọn C? Câu 2: Kết quả của phép tính $6 + 34 = ?$ A. 94 B. 40 C. 30 - GV nhận xét, giới thiệu bài mới	- HS tham gia chơi - Ý C. - Vì $23 + 7 = 30$ - Ý B
2. Luyện tập: 30 -32' Bài 1: + <i>Kiến thức:</i> Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100. + Chữa bài: - Nêu cách thực hiện $83 + 9$ $62 + 8$? - Khi thực hiện đặt tính rồi tính ta cần ta cần lưu ý điều gì? => Bài 1 củng cố cho em kiến thức gì?	- HS đọc yêu cầu - HS làm vở TH - HS nêu cách thực hiện
Bài 2 + <i>Kiến thức:</i> Giải toán có lời văn - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì?	+ Đặt tính theo cột dọc + Tính từ phải sang trái - Đặt tính rồi tính phép cộng có nhớ số có hai chữ số với số có một chữ số - Đọc yêu cầu - HS nêu - Hỏi buổi chiều bác Mạnh thu hoạch được bao nhiêu bao thóc? - Làm vở

+ Chữa bài: - Buổi chiều bác Mạnh thu hoạch được mấy bao thóc? - Nêu cách làm? - Nêu câu lời giải khác? => Bài toán này thuộc dạng toán nào? => Muốn giải bài toán về nhiều hơn em làm thế nào? => Vận dụng các thực hiện phép tính cộng Bài 3 + <i>Kiến thức</i>: Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100. - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Mảnh ghép kì diệu” - GV phổ biến luật chơi: Mỗi mảnh ghép sẽ chứa một phép tính. Sau khi mảnh ghép được mở ai giờ tay nhanh nhất sẽ dành được quyền trả lời, trả lời đúng sẽ được quyền chọn mảnh ghép tiếp theo và được nhận một phần thưởng. Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác. - GV tổ chức cho HS chơi nháp, chơi thật - Nhận xét, tuyên dương => BT củng cố cho em kiến thức gì? Bài 4: + <i>Kiến thức</i>: Phép cộng trong trường hợp có hai dấu cộng + Chữa bài: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng” - GV phổ biến luật chơi: GV đọc câu hỏi, bạn nào giờ tay nhanh nhất sẽ dành quyền trả lời và trả lời đúng sẽ được nhận một phần thưởng. Trả lời sai sẽ nhường quyền trả lời cho bạn khác. - GV tổ chức cho HS chơi nháp, chơi thật Câu a: Tại sao em chọn B? Câu b: Nêu cách làm ? - Nhận xét, tuyên dương, công bố người thắng cuộc => Để thực hiện phép tính có 2 dấu cộng ta thực hiện như thế nào? Bài 5: + <i>Kiến thức</i>: Phép cộng trong trường hợp có	- 93 bao thóc - Lấy số bao thóc thu buổi sáng cộng với số bao thóc buổi chiều nhiều hơn. - HS nêu - Bài toán về nhiều hơn - Lấy phần cho biết + phần nhiều hơn - HS đọc - HS lắng nghe - HS chơi trò chơi - ...phép cộng có nhớ số có hai chữ số với số có một chữ số - HS đọc yêu cầu - Làm vở TH - HS lắng nghe - HS chơi trò chơi - Vì $28 + 9 = 37$, $37 + 2 = 39$ - - Thực hiện từ trái sang phải.... - HS đọc yêu cầu
---	---

hai dấu cộng - Hoạt động N2 tìm và vẽ đường đi về nhà cho chú Sóc, tính tổng các số trên những hạt dẻ mà sóc nhặt được trên đường về nhà. - GV lưu ý: Chú sóc chỉ có một đường đi qua mê cung. Sóc không nhặt được các hạt dẻ nằm trong ô kín. - GV nhận xét, tuyên dương, chốt kết quả đúng => Nêu cách tìm tổng? 3.Vận dụng 2-3' - Bài học củng cố cho em những kiến thức nào? - GV nhận xét tiết học.	- HS hoạt động N2 vẽ và tính tổng các số trên những hạt dẻ mà sóc nhặt được trên đường về nhà. - 1 nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, trao đổi. VD: Trên đường về nhà sóc nhặt được những hạt dẻ ghi số mấy? Bạn làm thế nào để tìm ra tổng các số ghi trên hạt dẻ?..... - Muốn tìm tổng em làm phép cộng... - Phép cộng có nhớ số có hai chữ số với số có một chữ số,...
---	---

Tiếng Anh

Đ/c Lộc dạy

Tiếng Việt

ĐỌC: TỚ NHỚ CẬU (Tiết 2)

Đã soạn vào ngày 19 tháng 11 năm 2024

Tiếng Việt

VIẾT: TỚ NHỚ CẬU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nghe – viết đúng chính tả một đoạn trong bài Tớ nhớ cậu; biết viết hoa chữ cái đầu tên truyện, đầu dòng, sau dấu chấm.
- Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt c/ k; iêu/ uou; en/ eng.

2. Năng lực:

- Giúp hình thành phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ thông qua việc nghe – viết chính tả, soát và sửa lỗi sai trong bài viết của mình, của bạn.

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện tính cẩn thận, chăm chỉ, ý thức rèn luyện chữ viết.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy soi (bài tập chính tả)

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2-3' - Tổ chức trò chơi Bắn tên đọc bài Tớ nhớ	- HS chơi trò chơi

câu - Nhận xét - Giới thiệu bài – ghi bảng 2. Nghe – viết chính tả (20-23’) * GV hướng dẫn HS viết chính tả: 8-10’ - GV đọc đoạn viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai.) - Thảo luận nhóm 2, tìm từ khó viết + Trong bài viết có những chữ nào các em hay sai? - GV tổng hợp, đưa lên màn hình, hướng dẫn HS phân tích chữ khó: + Phân tích tiếng “rủ” trong từ rủ nhau ? - Âm “ r” được viết bằng những chữ cái nào? + Phân tích tiếng “gửi” ? - Âm “g” được viết bằng chữ cái nào? + Phân tích tiếng “nổi” trong từ “nổi nhớ” - Âm “n” trong tiếng nổi được viết bằng chữ cái nào? - GV đọc cho HS luyện viết các từ vào bảng con * Viết chính tả: 13 -15’ - Nêu cách trình bày đoạn văn? - GV kiểm tra tư thế ngồi viết, cách cầm bút - GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi dòng thơ đọc 2 – 3 lần. * Chấm, chữa: 3-5’ - GV đọc soát lỗi chính tả. - GV chấm, soi một số bài của HS, nhận xét 3. Bài tập chính tả: 5-7’ Bài 2: Tìm từ có tiếng bắt đầu bằng c hoặc k gọi tên mỗi con vật trong hình. - GV cho HS quan sát tranh (con cua, con công, con kì đà, con kiến). + Chữa bài: Trò chơi tiếp sức GV dán lên bảng 4 tờ phiếu dưới mỗi tranh, phát bút dạ mời 4 HS thi làm bài. GV nhận xét, chốt đáp án: <i>cua, công kì đà,</i>	- HS đọc thầm theo - HS thảo luận - <i>Các nhóm báo cáo: rủ nhau, gửi thư,...</i> - $rủ = r + u + (\text{thanh hỏi})$ - ...e rờ - $gửi = g + ưi + (\text{thanh hỏi})$ - ...giê - $nổi = n + ôi + (\sim)$ - ...en-nờ - HS luyện viết bảng con. + <i>Cách trình bày đoạn văn, lùi vào đầu dòng 1 ô, viết hoa chữ cái đầu tiên.</i> - HS nghe viết vào vở ô li. - HS soát, báo lỗi, sửa lỗi - HS đọc yêu cầu - HS làm việc cá nhân, tìm và viết vào vở tiếng bắt đầu bằng c hoặc k gọi tên mỗi con vật trong tranh. - HS làm vào Vở bài tập. - 3 đội tham gia chơi - HS nhận xét các đội chơi
--	--

<i>kiến.</i> - Tổng kết, khen ngợi đội thắng cuộc. Bài 3: Chọn a hoặc b (chọn a) - Yêu cầu HS đọc ý a - Hoạt động nhóm 2, chọn tiếng có vần <i>iêu</i> hoặc <i>ươu</i> trong ngoặc đơn thay cho ô vuông. Sau đó viết tiếng tìm được vào phiếu học tập. + Chữa bài: Soi bài => Dựa vào đâu để chọn đúng các tiếng thay cho ô vuông? - Yêu cầu HS đọc lại đoạn văn hoàn chỉnh. Lưu ý ngắt nghỉ sau các dấu câu. 4. Vận dụng: 2-3' - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- HS đọc yêu cầu a - HS thảo luận, chọn tiếng có vần <i>iêu</i> hoặc <i>ươu</i> trong ngoặc đơn thay cho ô vuông. Sau đó viết tiếng tìm được vào phiếu học tập. - 1 nhóm chia sẻ, các nhóm khác nhận xét. - Dựa vào nghĩa của từ. - 1 HS đọc lại đoạn văn hoàn chỉnh - HS nêu
---	--

Buổi chiều

Mĩ thuật

Đ/c Đào Yến dạy

Giáo dục thể chất

Đ/c Tâm dạy

Âm nhạc

Đ/c Phí Yến dạy

Thứ Sáu ngày 22 tháng 11 năm 2024

Buổi sáng

Tiếng Việt

**LUYỆN TỪ - CÂU: MỞ RỘNG TỪ NGỮ VỀ TÌNH CẢM BẠN BÈ.
DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm bạn bè, đặt đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ thông qua việc sử dụng vốn từ chỉ sự vật và việc sử dụng dấu câu khi nói và viết.

3. Phẩm chất:

- Rèn luyện phẩm chất tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử phần khởi động, bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2-3' - GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát. - GV kết nối vào bài mới. 2. Hướng dẫn làm bài tập: 30 -32' Bài 1: Tìm từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè. - GV HS đọc YC bài. - GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập. - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: viết vào thẻ những từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè. - GV theo dõi các nhóm hoạt động. - Chữa bài: => Từ ngữ các em tìm được gồm thân, quý, mến, thân thiết, gắn bó, chia sẻ, quý mến, giận dỗi,... Trong những từ ngữ đó, có những từ ngữ chỉ hành động như: giúp đỡ, chia sẻ. Có những từ ngữ thể hiện tình cảm: thân, quý, mến, thân thiết, quý mến. - GV khen ngợi các nhóm tìm được nhiều từ ngữ (tìm đúng, nhanh từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè). Bài 2: Chọn từ trong ngoặc đơn thay cho ô vuông. - Gọi HS đọc yêu cầu. - Phân tích yêu cầu, hướng dẫn làm bài - Chữa bài: Soi bài + Em làm thế nào để chọn đúng các từ trong ngoặc thay cho ô vuông? => Chốt đáp án đúng: thân thiết, nhớ, vui đùa. - Đây là các từ chỉ gì? - Yêu cầu HS đọc lại đoạn văn hoàn chỉnh	- HS hát và vận động theo bài hát: <i>Sách bút thân yêu.</i> - HS ghi bài vào vở. - HS đọc. - HS làm việc theo nhóm 4. + Nối tiếp nhau tìm từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè và viết vào thẻ từ. VD: thân thiết, gắn bó, chia sẻ, quý mến, giận dỗi,... - Đại diện các nhóm lên bảng gắn thẻ từ. - Các nhóm trao đổi nhận xét chéo VD: Vì sao nhóm bạn chọn từ yêu mến là từ chỉ tình cảm bạn bè?... - HS đọc yêu cầu - HS làm VBT - 1 HS đọc bài của mình, lớp nhận xét - Lần lượt chọn các từ ngữ trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống. Nếu từ ngữ nào hợp lí thì đó là từ ngữ cần điền. - Từ ngữ chỉ tình cảm bạn bè - 1 HS đọc

+ Ai biết về con nòng nọc, hãy nói cho các bạn cùng nghe? -> Giới thiệu về nòng nọc. - Nhận xét, khen ngợi HS. Bài 3: Chọn câu ở cột A phù hợp với ý ở cột B. Nói tên dấu câu đặt cuối mỗi câu. - Gọi HS đọc các câu ở cột A, các ý ở cột B. + Chữa bài: Soi bài - Nhận xét, tuyên dương HS. => Khi nào sử dụng dấu chấm, dấu chấm hỏi và dấu chấm than? 3. Vận dụng: 2-3' - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- Nòng nọc trông giống 1 loài cá nhỏ... - HS đọc yêu cầu - HS nghe, thực hiện yêu cầu - HS chia sẻ. VD: “Vì sao bạn lại nói câu Hằng ngày, hai bạn...” với “Kể lại sự việc”... Câu: “ Vì sao, lúc chia tay...” là câu gì? Để hỏi điều chưa biết, cuối câu dùng dấu câu gì?..... - Sử dụng dấu chấm cuối câu kể, dấu chấm hỏi cuối câu hỏi.... - Từ ngữ về tình cảm bạn bè,...
---	---

Tiếng Việt

VIẾT ĐOẠN VĂN: KỂ VỀ MỘT HOẠT ĐỘNG EM THAM GIA CÙNG BẠN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm bạn bè.
- Viết được 3- 4 câu kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn.

2. Năng lực:

- Phát triển kĩ năng đặt câu kể về hoạt động của con người gắn gũi với trải nghiệm của học sinh.

3. Phẩm chất

- Rèn luyện phẩm chất tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo án điện tử phần khởi động, bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2-3' * Hát bài Lí cây xanh - Trò chơi Bắn tên tìm từ chỉ tình cảm bạn bè - Nhận xét - Giới thiệu bài – ghi bảng 2. Viết đoạn văn: 28 -30'	- HS hát - HS chơi trò chơi

Bài 1: Nói về việc làm của các bạn trong tranh.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, làm việc nhóm bốn theo câu hỏi gợi ý:

Tranh 1:

- + Có những ai trong tranh?
- + Các bạn đang làm gì? Vì sao em biết?

Tranh 2:

- + Có những ai trong tranh?
- + Các bạn đang làm gì?

- + Theo em, các bạn là người thế nào?

Tranh 3:

- + Tranh vẽ cảnh gì? Ở đâu?

- + Các bạn đang làm gì?

- + Em thấy giờ ra chơi của các bạn thế nào?

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Mời các nhóm trình bày: GV đưa tranh
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Kể về một hoạt động em tham gia cùng các bạn.

- GV gọi HS đọc YC bài.
- GV cho HS quan sát clip về một số hoạt động mà các em được tham gia cùng nhau, thảo luận nhóm đôi theo câu hỏi gợi ý:

- + Em đã tham gia hoạt động gì cùng các bạn?
- + Hoạt động đó diễn ra ở đâu? Có những bạn nào cùng tham gia?
- + Em và các bạn đã làm những việc gì?

- + Em cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó?

- 1-2 HS đọc.

- HS làm việc nhóm bốn, dựa vào các câu hỏi gợi ý nói về việc làm của các bạn trong từng tranh.

- Các nhóm trình bày kết quả thảo luận

Tranh 1: Trên con đường làng, hai bạn học sinh đang vui vẻ đến trường. Phía sau có một em nhỏ cũng được mẹ đưa đến trường.

Tranh 2:

+ Ba bạn đang trao đổi bài. Bạn ngồi giữa đang chỉ tay vào quyển sách. Hai bạn ngồi bên chăm chú lắng nghe. Các bạn là những HS rất chăm chỉ, biết giúp đỡ nhau trong học tập,...

Tranh 3:

+ Trong giờ ra chơi, trên sân trường, các bạn HS đang vui chơi. Có ba bạn đang chơi đá cầu. Một bạn nam đang giơ chân đá quả cầu. Hai bạn còn lại trong tư thế nhận cầu. Ở phía xa, có hai bạn đang chơi nhảy dây. Giờ ra chơi của các bạn rất vui,...

- Đại diện các nhóm nói về từng tranh

- 1-2 HS đọc.

- HS quan sát, tìm câu trả lời.

- VD: Em tham gia vui chơi, học tập, văn nghệ,....

- Hoạt động đó diễn ra ở trường lớp...

- ...đá bóng, vẽ tranh, học múa, chơi trượt cỏ, biểu diễn văn nghệ

- ..vui, hứng thú,...

- Gọi HS chia sẻ trước lớp - GV sửa cách diễn đạt cho HS. - Nhận xét chung, tuyên dương HS. - YC HS thực hành viết vào VBT tr.43 - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Soi bài - Nhận xét, khen ngợi 3. Vận dụng: 2-3' - Hôm nay em học bài gì? - GV nhận xét giờ học.	- 2-3 HS nói về các hoạt động mà mình đã tham gia - HS làm bài. - 2 -3 HS đọc bài viết - Nói về hoạt động của em khi tham gia cùng các bạn
--	---

Tiếng Anh

Đ/c Lộc dạy

Đạo đức

Đ/c Phí Yến dạy

Buổi chiều

Toán

TIẾT 50: PHÉP CỘNG (CÓ NHỚ) SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- HS thực hiện được phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có hai chữ số:
- + Đặt tính theo cột dọc
- + Tính từ phải sang trái, lưu ý sau khi cộng hai số đơn vị thì nhớ 1 chục vào số chục của số hạng thứ nhất rồi mới thực hiện phép cộng với số chục của số hạng thứ hai

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học thông qua hoạt động khám phá phát hiện tình huống nêu bài toán và cách giải.
- Phát triển năng lực tính toán khi thực hành tính toán, khả năng tư duy logic khi làm bài xếp lại vị trí que tính sai.

3. Phẩm chất: Rèn cho HS tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Video bài hát. Giáo án điện tử phần khám phá, bài 3. Máy soi bài 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2-3' - Hát vận động theo lời bài hát Em học toán	- HS hát và vận động theo
2. Khám phá: 10 -12'	

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr 76: + Nêu bài toán? - GV hỏi: + Bài toán cho biết gì, hỏi gì? + Muốn biết cả hai bạn có bao nhiêu cục pin em làm phép tính gì? - GV hướng dẫn HS thao tác với que tính tìm kết quả: (GV đưa đồ dùng lên màn hình). + Lấy 36 que tính, lấy thêm 17 que tính nữa. + GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2, sử dụng que tính để tìm kết quả. + Có tất cả bao nhiêu que tính? Em nhắm thế nào? - Cho HS đặt tính rồi tính + Yêu cầu HS nêu cách đặt tính + Yêu cầu HS nêu cách tính - Hàng đơn vị có tổng là bao nhiêu? Khi tổng của hàng đơn vị lớn hơn 10 em làm thế nào? + GV nhận xét, chốt cách đặt tính, tính đúng - Phép cộng em vừa làm có dạng gì? => Khi gặp phép cộng có nhớ em cần lưu ý gì? 3. Hoạt động: *Bài 1/76 + <i>Kiến thức:</i> Tính kết quả phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số (có nhớ). + Cho HS làm vở thực hành + Chữa bài: Soi VTH - Em tính $36 + 37$ như thế nào? - Em thực hiện cộng theo thứ tự nào? + Khi viết kết quả phép tính theo cột dọc em cần chú ý gì? => Vận dụng kiến thức gì để làm bài tập?	- 2-3 HS trả lời. + Bạn Mai có 36 cục pin, bạn Rô-bốt có 17 cục pin. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu cục pin? - 2 HS nêu - HS nêu phép tính: $36 + 17$ - HS lấy que tính. - HS thao tác trên que tính và tìm kết quả. - Lấy 6 que tính rồi gộp với 7 que tính rồi được 13 que tính rồi. Đổi thành 1 bó chục và 3 que tính rồi. 3 chục que tính thêm 1 chục là 4 chục que tính thêm 1 chục que tính là 5 chục que tính. - HS làm bảng con - 2 HS nêu + 3 HS nêu - ... 13, nhớ 1 vào hàng chục của số hạng thứ nhất. - Cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số có nhớ. - ...nhớ 1 vào hàng chục của số hạng thứ nhất rồi tiếp tục cộng hàng chục. - HS đọc thầm, xác định yêu cầu - HS làm vở TH - HS nêu - ... từ phải sang trái bắt đầu từ hàng đơn vị - Viết các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau. - HS nêu
---	--

*Bài 2/76 + <i>Kiến thức</i>: Cùng cố cách đặt tính, cách tính phép cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số (có nhớ) + Cho HS làm bảng con + Chữa bài: Nhận xét bảng - Nêu cách đặt tính, cách cộng: $46 + 18$? + Các phép cộng ở bài 2 có dạng gì? + Khi thực hiện phép cộng có nhớ em cần lưu ý gì? *Bài 3/76 + <i>Kiến thức</i>: Cùng cố kĩ năng cộng số có hai chữ số với số có hai chữ số (có nhớ). Thực hành xếp que tính thành phép tính đúng. + Cho HS thảo luận nhóm 4, thực hành đặt trên que tính. + Chữa bài: - Em đặt lại thế nào? Vì sao? - Mời HS lên thao tác lại cách xếp hình (soi bài xếp của HS) 3. Vận dụng: 2-3' - Hôm nay em học bài gì? - Khi thực hiện phép cộng có nhớ em lưu ý điều gì? - Nhận xét giờ học.	- HS đọc thầm, xác định yêu cầu - HS làm bảng con (2 lần bảng) - HS nêu cách đặt tính, cách cộng - Phép cộng 2 số có hai chữ số - Thêm 1 (số nhớ) vào hàng chục của số hạng thứ nhất rồi tiếp tục cộng hàng chục. - HS đọc thầm, xác định yêu cầu - HS thảo luận nhóm 4, thực hành đặt lại vị trí que tính cho đúng - 1 số nhóm lên đặt lại que tính cho đúng và giải thích luôn cách đổi vị trí que tính. (Phần a: Vì que tính đặt sai ở kết quả, kết quả đúng bằng 81, vậy hàng đơn vị ở kết quả là 1 nên chuyển 1 que tính nằm ngang ở 7 sang hàng chục đặt vào chỗ còn thiếu của 9. Phần b: que tính ở số hạng 2 sai, kết quả đúng là 84, vậy 74 phải cộng 10 = 84, số hạng 2 là 10 nên chuyển que tính nằm ngang ở 6 vào chỗ còn thiếu của 6 được 0. - Phép cộng (có nhớ) - Nhớ 1 vào hàng chục của số hạng thứ nhất....
---	--

Tiếng Việt
ĐỌC MỞ RỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Đọc đúng, rõ ràng toàn văn bản, biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy giữa các cụm từ.
- Trả lời được các câu hỏi. Hiểu và nắm được nội dung chính của văn bản.

- Bước đầu biết cách ghi phiếu đọc sách với những thông tin cơ bản nhất, nói được những điều em thích nhất trong cuốn sách em đã đọc.

2. Năng lực:

- Biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến văn bản đọc.
- Biết trao đổi về nội dung của bài đọc và các chi tiết trong tranh.

3. Phẩm chất:

- Thêm yêu sách và có thêm cảm hứng để đọc sách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Video bài hát. Máy soi.
- Sách, truyện, báo... phục vụ cho đọc mở rộng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2-3' - GV cho HS nghe bài thơ: Tình bạn (tác giả Trần Thị Hương) - Việc các bạn nhỏ đến thăm thỏ nâu bị ốm thể hiện điều gì? - Nhận xét, kết nối vào bài học 2. Tìm đọc bài thơ về tình bạn. Khi đọc chú ý những thông tin sau: 13-15' + Tên của bài thơ + Tên của tác giả - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. (Trong buổi học trước, GV giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ về tình bạn) - GV cho HS quan sát tranh và thảo luận nhóm 2 xem các bạn trong tranh nói gì với nhau - Mời các nhóm trình bày - Cho HS làm việc cá nhân và thảo luận nhóm 4, theo các bước: + Cá nhân tự đọc bài thơ mình đã chọn + Chia sẻ trong nhóm về tên bài thơ, tên tác giả. - Mời HS giới thiệu trước lớp tên bài thơ, tên tác giả của bài thơ mà mình chọn đọc. 3. Nói về những điều em thích trong bài thơ đó: 13 -15' - GV cho HS thảo luận nhóm 4, nói với bạn những điều em thích trong bài thơ đó. - GV cho HS chia sẻ cá nhân trước lớp	- HS nghe. - Tình bạn thân thiết - HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS chuẩn bị sẵn bài thơ - HS thảo luận nhóm 2, đọc lời của các bạn trong tranh: Các bạn nói với nhau về tên bài thơ viết về tình bạn mà mình thích và nói cả tên tác giả. - 2 nhóm - HS tự đọc bài thơ mà mình đã chuẩn bị sau đó thảo luận nhóm chia sẻ với nhau về tên bài thơ, tên tác giả. - 1 số HS chia sẻ - HS nói về một điều mà mình thích trong bài thotheo nhóm 4 - HS nối tiếp chia sẻ:

+ Điều gì làm cho em thích nhất trong bài thơ? - GV nhận xét, khen ngợi HS tích cực 4. Vận dụng: 2-3' - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.	VD: Em thích hình ảnh chú bò đi tìm bạn trong bài thơ... Em thích bài thơ Tình bạn của tác giả Trần Thị Hương, bài thơ nói về tình bạn thân thiết, tình cảm của các bạn trong lớp dành cho thỏ nâu..... - HS nhắc lại những nội dung đã học. - HS lắng nghe.
---	--

Hoạt động trải nghiệm
BÀI 12: BIẾT ON THẦY CÔ
Tiết 3: SINH HOẠT LỚP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kỹ năng:

- HS có thêm cơ hội để hiểu thầy cô của mình hơn, lớp sẽ yêu thương nhau hơn.
- Tạo tình cảm gần gũi, yêu thương giữa các thành viên trong lớp và thầy cô giáo.
- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

2. Năng lực:

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.

3. Phẩm chất:

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Video bài hát. Giấy màu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
1. Khởi động: 2-3' - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát Thầy cô là tất cả. 2. Sinh hoạt lớp: 10-12' - GV điều hành lớp đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới. <i>* Đánh giá sơ kết tuần</i> - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần. <i>* Kế hoạch tuần tới:</i> - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học tập để nâng cao chất lượng. - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh	- HS hát và vận động theo nhạc. - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp. - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 13.

trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt

3. Hoạt động trải nghiệm: 17-18'

* Hoạt động nhóm

* Tham gia văn nghệ chúc mừng thầy cô

- GV phân công mỗi tổ sẽ chuẩn bị một tiết mục đặc biệt để tham gia biểu diễn văn nghệ về chủ đề THẦY CÔ GIÁO EM.

* Nói lời cảm ơn với thầy cô.

Tổ chức hoạt động:

- GV chia sẻ cảm xúc của mình khi đọc được những bức thư của HS. Gợi lại những kỉ niệm mà các em đã nhắc đến.

- GV mời HS chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc của mình khi viết thư gửi thầy cô.

Kết luận: Lớp chúng ta luôn yêu thương, lắng nghe và giúp đỡ nhau. Thầy cô luôn ở bên các em. Cả lớp cùng hô vang “Lớp chúng mình là một gia đình”.

***Cùng làm “sợi dây yêu thương” để thấy sự kết nối của thầy cô.**

- GV sắp xếp để HS ngồi theo tổ để làm “sợi dây yêu thương” của từng tổ.

- GV hướng dẫn HS sẽ tự cắt một vòng móc xích của chính mình từ giấy màu, sau đó kết lại với nhau theo từng tổ.

- GV mời HS đứng thành vòng tròn và GV sẽ dùng vòng móc xích của mình kết nối “sợi dây yêu thương” của từng tổ lại để tạo thành “sợi dây yêu thương” của cả lớp.

- GV đề nghị cả lớp cùng nắm tay nhau và vui hát một bài.

Kết luận: Mỗi thành viên trong lớp là một phần không thể thiếu trong “Sợi dây yêu thương” này, và thầy cô sẽ kết nối các em để giúp các em giải quyết khó khăn, xóa bỏ hiểu lầm, luôn yêu quý nhau.

4. Cam kết hành động: 2-3'

- GV gợi ý HS cắt một ngôi sao giấy, trên đó viết thông tin về thầy cô để thể hiện sự quan tâm của mình đối với thầy cô. Mỗi cánh sao là một thông tin em biết.

- GV chọn một trong ba phương án sau:

- GV hướng dẫn HS tự vẽ hoặc cắt dán hình vòng tròn, bông hoa vào cuối các mục ghi trong phần

Tự đánh giá sau chủ đề (làm trong vở hoặc tờ

- Tham gia biểu diễn văn nghệ

- Lắng nghe

- HS chia sẻ.

- Lắng nghe

- HS thực hiện.

- Cắt móc xích

- Đứng thành vòng tròn

- Nắm tay nhau và hát

- Lắng nghe

Tự đánh giá sau chủ đề : **EM YÊU TRƯỜNG EM**

- Giúp đỡ, chia sẻ với bạn.

- Hỏi ý kiến thầy cô, bạn bè khi có

giấy thu hoạch).				bất hoà với bạn.
Chưa làm	Làm một lần	Làm thường xuyên		- Thực hiện một việc để bày tỏ lòng biết ơn thầy cô.
				- Tham gia thực hiện kế hoạch “Trường học hạnh phúc”.

=====o0o=====

Ngày 18 tháng 11 năm 2024

ĐÃ KIỂM TRA



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan